

Số: 430/2022/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**

Mã cổ phiếu: SSB

Trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689

Người công bố thông tin: Ông Lê Văn Tàn - Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024.39448688 Fax: 024.39448689

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung công bố thông tin: Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua một số nội dung liên quan đến Kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SeABank vào ngày 17/05/2022 tại đường dẫn: www.seabank.com.vn.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

SeABank trân trọng thông báo! ✓

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Ban TT&TT (để đăng website);
- Lưu VP.HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN TÀN

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua một số nội dung liên quan đến Kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết xin ý kiến bằng văn bản thông qua Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ngày 16/5/2022;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng thường niên năm 2022 thông qua (sau đây được gọi là “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022”) như sau:

STT	Nội dung triển khai	Thời gian dự kiến triển khai
1	Triển khai Phương án tăng vốn điều lệ từ 16.598 tỷ đồng lên 20.403 tỷ đồng thông qua: <ul style="list-style-type: none">- Phát hành 211.400.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành 109.700.000 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cấu phần 1 – Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022)- Phát hành 59.400.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2022. (Cấu phần 2 – Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022)	Quý 2,3 năm 2022
2	Triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 20.403 tỷ đồng lên 22.690 tỷ đồng thông qua việc chào bán riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu 228.700.000 cổ phiếu. Hình thức chào bán cụ thể do HĐQT quyết định tại thời điểm triển khai.	Quý 2, 3 và 4 năm 2022 sau khi đã hoàn thành các đợt phát hành tại Mục 1



Điều 2. Thông qua việc triển khai Phương án phát hành 211.400.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành 109.700.000 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo các nội dung tại Cấu phần 1 của Phương án tăng vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua như sau:

1. Thời gian phát hành: Quý 2, 3 năm 2022, giao Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để triển khai phương án phát hành này theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - a. Sửa đổi, bổ sung nội dung Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục và trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các Nghị quyết khác có liên quan của HĐQT;
 - b. Thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - c. Quyết định và thực hiện thông báo, công bố thông tin ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định;
 - d. Tổng hợp, phê duyệt kết quả phát hành và thực hiện báo cáo kết quả phát hành tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) sau khi kết thúc đợt phát hành.
 - e. Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - f. Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Điều 3. Thông qua việc triển khai Phương án phát hành 59.400.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2022 (“Phương án phát hành ESOP năm 2022”) theo các nội dung tại Cấu phần 2 của Phương án tăng vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” như sau:

1. Thời gian phát hành: Quý 2, 3 năm 2022, giao Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Người lao động mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022 không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án phát hành tại Điều 1 nêu trên.
2. Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) thỏa mãn các tiêu chí, điều kiện tại Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”.
3. Giá phát hành: Tùy thuộc vào phân loại Nhóm đối tượng phát hành theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”, giá phát hành cụ thể như sau:
 - a. Đối với các Người lao động từ Nhóm 1A cho đến Nhóm 4: 15.000 đồng/cổ phiếu.
 - b. Đối với các CBNV từ Nhóm 5 cho đến Nhóm 10: 16.800 đồng/cổ phiếu.
 - c. HĐQT giao và ủy quyền Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch thường trực HĐQT điều chỉnh mức giá phát hành cụ thể cho từng nhóm đối tượng tuy nhiên không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán (là 12.220 đồng/cổ phiếu).
4. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Việc phát hành theo Phương án phát hành ESOP năm 2022 đảm bảo phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại SeABank trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn và danh sách CBNV được tham gia Chương trình để đảm bảo phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại SeABank trong từng thời kỳ.
5. Các nội dung chi tiết theo: Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” đính kèm.
6. Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2022 theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - a. Sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành ESOP năm 2022 để hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục và trình các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các Nghị quyết khác có liên quan của HĐQT;
 - b. Thực hiện các thủ tục xin chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án phát hành ESOP năm 2022;
 - c. Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”;



- d. Quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- e. Quyết định điều chỉnh giá phát hành cụ thể cho từng Nhóm đối tượng phát hành theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”;
- f. Quyết định thời gian nộp tiền mua cổ phiếu và triển khai các thủ tục thông báo, hướng dẫn chi tiết quy trình đăng ký, nộp tiền và các thủ tục khác để người lao động mua cổ phiếu theo Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- g. Tổng hợp kết quả nộp tiền mua cổ phần sau khi kết thúc thời hạn nộp tiền và quyết định phương án phân phối số cổ phần chưa chào bán hết theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á” và đảm bảo số lượng tối đa không vượt quá 59.400.000 cổ phiếu;
- h. Tổng hợp, phê duyệt kết quả phát hành và thực hiện báo cáo kết quả phát hành tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) sau khi kết thúc đợt phát hành.
- i. Quyết định và thực hiện các thủ tục để điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – Công ty cổ phần, Giấy phép hoạt động và Điều lệ ngân hàng sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- j. Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2022;
- k. Quyết định điều chỉnh thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với một số người lao động cụ thể theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ nhưng phải đảm bảo thời hạn gian chế tối thiểu 1 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành;
- l. Quyết định và thực hiện việc giải tỏa cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng của người lao động theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á”;
- m. Quyết định và tổ chức thực hiện việc mua lại cổ phiếu của các CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết khi tham gia Chương trình ESOP năm 2022 hoặc không thực hiện mua lại cổ phiếu của CBNV theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.

Điều 4. Thông qua việc trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của SeABank lên 20.403 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022 theo Nghị quyết 02 và 03 nêu trên. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để trình NHNN hoặc/và bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến hồ sơ trình NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT được quyền:

1. Quyết định/phê duyệt (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) kế hoạch triển khai tổng thể hoặc/ và kế hoạch triển khai chi tiết của từng hạng mục công việc trong kế hoạch, phương án tăng vốn điều lệ của SeABank.
2. Quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để trình UBCKNN hoặc/và bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến hồ sơ trình UBCKNN chấp thuận tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết số 02 và 03.
3. Quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết.
4. Quyết định lựa chọn tổ chức mở tài khoản phong tỏa, thực hiện các thủ tục để xác nhận số dư tiền tại tài khoản phong tỏa và các công việc khác có liên quan theo quy định và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
5. Quyết định lựa chọn, đàm phán, ký kết hợp đồng và phối hợp triển khai với tổ chức tư vấn trong quá trình triển khai phát hành nếu xét thấy cần thiết;
6. Quyết định lựa chọn, đàm phán, ký kết hợp đồng và phối hợp triển khai với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các nội dung cần thiết trong quá trình triển khai phát hành theo quy định và yêu cầu thực tế phát sinh;
7. Các công việc khác theo quy định và phát sinh trong quá trình triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022.

Điều 6. Các nghị quyết thông qua có hiệu lực kể từ ngày được thông qua cho đến khi các công việc trên được hoàn thành hoặc/và có nghị quyết khác của HĐQT thay thế. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các đơn vị, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các nghị quyết trên.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (để t/h);
- Ban kiểm soát (để b/c);
- Lưu VPHĐQT.



QUYẾT ĐỊNH

(V/v ban hành Quy định về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2022 ngày 21/4/2022;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) ngày 16/05/2022;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 425./2022/NQ-HĐQT ngày 16/05/2022 về việc thông qua một số nội dung liên quan đến Kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2022.
- Căn cứ yêu cầu thực tế,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành Quy định về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022 (sau đây được gọi là “Chương trình ESOP năm 2022”) theo tài liệu đính kèm.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày được ban hành. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng Quản trị, Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực, Ban Truyền thông & Tiếp thị và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- BKS (để giám sát);
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
ĐÔNG NAM Á
LÊ VĂN TÀN



QUY ĐỊNH

V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022 (“Chương trình ESOP năm 2022”)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 21/4/2022;
- Xét tình hình thực tế thực tế,

Ban hành Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”, cụ thể:

Điều 1. Mục đích:

1. Tạo điều kiện để Cán bộ Quản lý (“CBQL”) và Cán bộ nhân viên (“CBNV”) của SeABank có cơ hội tham gia đầu tư mua cổ phiếu, gắn lợi ích của cá nhân với lợi ích của cổ đông, qua đó tạo giá trị gia tăng cho Ngân hàng;
2. Thể hiện sự trân trọng, ghi nhận và giữ chân đối với CBQL và CBNV có thâm niên và hiệu quả làm việc tốt của Ngân hàng, qua đó: khuyến khích sự cam kết gắn bó và cống hiến; thúc đẩy việc nỗ lực hoàn thành mục tiêu và nhiệm vụ được giao phó; giữ chân những nhân sự có năng lực, duy trì ổn định đội ngũ CBQL và CBNV chủ chốt.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Quy định này điều chỉnh các quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của CBQL và CBNV tham gia chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn cho người lao động SeABank.
2. Quy định này áp dụng đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank nhiệm kỳ 2018 – 2023 (sau đây gọi chung là Cán bộ quản lý) và các CBNV trên toàn hệ thống SeABank đáp ứng các điều kiện theo chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn tại Điều 5 Quy định này.

Điều 3. Thuật ngữ, viết tắt

1. SeABank : Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á
2. HĐQT : Hội đồng Quản trị
3. BKS : Ban Kiểm soát
4. VP HĐQT : Văn phòng Hội đồng Quản trị
5. Khối QT&PTNNL : Khối Quản trị và Phát triển Nguồn nhân lực.
6. Đơn vị kinh doanh : Chi nhánh, Trung tâm kinh doanh và các mô hình Đơn vị kinh doanh khác trong từng thời kỳ

7. CBQL : Thành viên HĐQT, Thành viên BKS của SeABank
8. CBNV : Cán bộ nhân viên của SeABank

Điều 4. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022

1. **Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 59.400.000 cổ phiếu.**
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 VNĐ/ cổ phiếu.
4. **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá tối đa: 594.000.000.000 VNĐ (Năm trăm chín mươi tư tỷ đồng).** Tùy thuộc vào tổng số lượng cổ phiếu phát hành thực tế mà tổng giá trị phát hành có thể sẽ thay đổi.
5. **Giá phát hành:**
 - a) Đối với các CBQL và CBNV từ Nhóm 1A cho đến Nhóm 5 theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này: **15.000 đồng/cổ phiếu.**
 - b) Đối với các CBNV từ Nhóm 6 cho đến Nhóm 9 theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này: **16.800 đồng/cổ phiếu.**
 - c) HĐQT giao và uỷ quyền Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch thường trực HĐQT điều chỉnh mức giá phát hành cụ thể cho từng nhóm đối tượng tuy nhiên không thấp hơn mức giá trị sổ sách của SeABank tại 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán (là 12.220 đồng/cổ phiếu).
6. **Thời hạn thực hiện:** trong năm 2022. HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. CBQL và CBNV mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022 không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Điều 5. Đối tượng tham gia Chương trình ESOP năm 2022

1. Đối tượng được tham gia Chương trình ESOP năm 2022 bao gồm:
 - a) Các CBQL và CBNV đáp ứng toàn bộ các điều kiện, tiêu chí xét tham gia chương trình và thuộc nhóm chức danh theo phân nhóm tại “**Phụ lục 1: Đối tượng tham gia Chương trình ESOP 2022**” đính kèm Quy định này.
 - b) Một số CBQL và CBNV không đáp ứng một hoặc một số các tiêu chí xét tham gia chương trình có thể được xem xét ngoại lệ tham gia chương trình theo đề xuất của Tổng Giám đốc, theo các nhóm đối tượng với nguyên tắc như sau:
 - Nhóm thu hút: chỉ xem xét ngoại lệ đối với CBNV thuộc đối tượng thu hút, giữ các vị trí quản lý cấp cao từ Nhóm 6 trở lên;
 - Nhóm ưu tiên: xem xét ngoại lệ đối với các CBNV hiện hữu dựa trên các nguyên tắc:
 - ✓ CBNV có thâm niên tối thiểu 01 năm, có thành tích/ đóng góp đặc biệt trong công việc;
 - ✓ Xét quá trình công tác (thâm niên tích lũy và/ hoặc Xếp loại đánh giá hiệu quả

công việc trong quá trình công tác và/ hoặc các đóng góp, cống hiến trong công việc).

2. CBQL, QBNV tham gia Chương trình phải đáp ứng các điều kiện trở thành cổ đông của SeABank theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.
3. CBQL, CBNV mua cổ phiếu theo Chương trình này có trách nhiệm thực hiện và tự chịu trách nhiệm về các nội dung sau:
 - a) Thanh toán đủ số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do SeABank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của SeABank trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào SeABank.
 - b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi SeABank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của SeABank.
 - c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại SeABank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của SeABank; không được góp vốn, mua cổ phần của SeABank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật.
 - d) Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan.
 - e) Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan.
 - f) Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho SeABank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong SeABank. SeABank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.
4. Danh sách CBQL và CBNV được tham gia Chương trình này: theo quyết định của HĐQT đính kèm.

Điều 6. Quyền mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2022:

1. Các CBQL và CBNV đủ điều kiện tham gia chương trình sẽ được quyền mua cổ phiếu tối đa theo “**Phụ lục 2: Quyền mua cổ phiếu cho các nhóm đối tượng theo Chương trình ESOP năm 2022**” đính kèm Quy định này.
2. Một số trường hợp đặc biệt thuộc nhóm đối tượng thu hút/ xét quá trình công tác có thể được xem xét áp dụng quyền mua cổ phiếu tối đa ngoại lệ, theo đề xuất của Tổng Giám đốc. Chi tiết tại “**Phụ lục 2: Quyền mua cổ phiếu cho các nhóm đối tượng theo Chương trình ESOP năm 2022**” đính kèm Quy định này.
3. Quyền mua cổ phiếu của từng CBQL, CBNV sẽ được thông báo trực tiếp bằng Email tới địa chỉ Email của cá nhân tại SeABank hoặc gửi thông báo theo hình thức đảm bảo tới địa chỉ đã đăng ký.
4. Điều kiện hiệu lực của quyền mua cổ phiếu:
 - a) Quyền mua cổ phiếu theo Chương trình này không được chuyển nhượng, cho, tặng, trao đổi hoặc chuyển quyền sở hữu dưới mọi hình thức khi chưa được chuyển đổi hợp pháp

thành cổ phiếu.

- b) Toàn bộ các quyền mua cổ phiếu sẽ tự động hết hiệu lực trong trường hợp:
- CBQL, CBNV có hành vi vi phạm và đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/ đang trong thời gian thi hành xử lý kỷ luật;
 - Thành viên HĐQT, Thành viên BKS bị miễn nhiệm/ bãi nhiệm/ đương nhiên mất tư cách trong khoảng thời gian kể từ khi được thông báo quyền mua cho đến khi chuyển đổi thành cổ phiếu của Ngân hàng.
 - CBNV đã nghỉ việc/ nộp đơn xin nghỉ việc/ không tiếp tục gia hạn Hợp đồng lao động (“HĐLĐ”) với SeABank trong khoảng thời gian kể từ khi được thông báo quyền mua cho đến khi chuyển đổi thành cổ phiếu của Ngân hàng.
 - Hết thời hạn đăng ký quyền mua mà CBQL, CBNV không thực hiện đăng ký quyền mua.
 - Hết thời hạn thanh toán tiền mua cổ phiếu theo thông báo mà CBQL, CBNV chưa thanh toán tiền mua cổ phiếu.
5. CBQL, CBNV mua cổ phiếu theo Chương trình này phải cam kết làm việc cho SeABank hoặc Công ty con, Công ty liên kết của SeABank tối thiểu là 02 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.
6. CBQL, CBNV được mua cổ phiếu theo Chương trình này nộp Thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật hiện hành (nếu có).

Điều 7. Điều kiện chuyển nhượng

1. Hạn chế chuyển nhượng:

- a) CBNV sở hữu cổ phiếu theo Chương trình này (trừ các trường hợp quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều này) được phép chuyển nhượng cổ phiếu với tỷ lệ chuyển nhượng như sau:

Thời hạn	Tổng số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng theo Chương trình này
Sau 1 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 50% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽²⁾
Sau 2 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành ⁽¹⁾	Tối đa 100% tổng số cổ phiếu sở hữu theo Chương trình này ⁽²⁾

⁽¹⁾ Thời điểm hoàn tất đợt phát hành là ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản xác nhận đã nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo kết quả đợt phát hành này theo Chương trình này.

⁽²⁾ Việc xác định số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- b) CBQL sở hữu cổ phiếu theo Chương trình này được phép chuyển nhượng cổ phiếu như sau:
- (i) theo các quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, hoặc
 - (ii) được chuyển nhượng 100% sau 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành trong trường hợp CBQL kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT hoặc BKS.
- c) Tùy thuộc vào chính sách nhân sự trong từng thời kỳ, HĐQT có thể quyết định điều chỉnh

thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với một số CBQL, CBNV có thành tích xuất sắc hoặc theo đề xuất của Tổng Giám đốc nhưng phải đảm bảo thời gian hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

2. Trường hợp Thành viên HĐQT, thành viên BKS sở hữu cổ phiếu theo Chương trình này thôi đảm nhiệm chức vụ tại HĐQT, BKS SeABank trước khi kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 (bao gồm tất cả các trường hợp: từ nhiệm, bị miễn nhiệm, bị bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách,...) hoặc CBNV sở hữu cổ phiếu theo Chương trình này nghỉ việc (bao gồm tất cả các trường hợp: đơn phương chấm dứt HĐLĐ, không gia hạn HĐLĐ, sa thải,...) trước thời hạn Cam kết tại Khoản 5, Điều 6 Quy định này:

- a) Đối với số cổ phiếu đã được phép chuyển nhượng và cổ phiếu/quyền mua cổ phiếu phát sinh từ cổ phiếu phát hành theo Chương trình này: CBQL, CBNV được phép tự do chuyển nhượng trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và các quy định khác có liên quan.
- b) Đối với số lượng cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng: CBQL, CBNV phải bán lại cho Công đoàn SeABank Hội sở hoặc CBQL, CBNV khác thỏa mãn điều kiện tại Phụ lục 01 đính kèm Quy định này theo quyết định của HĐQT. Mức giá bán lại bằng Giá phát hành đã nêu tại Điều 4 Quy định này. Trong trường hợp này, CBQL, CBNV phải có đơn đề nghị mua lại và có trách nhiệm như sau: (i) ký kết hợp đồng, hồ sơ chuyển nhượng và cung cấp các tài liệu để chuyển nhượng lại cổ phiếu theo quy định của SeABank; (ii) thực hiện và hoàn tất các thủ tục, hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phiếu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định; (iii) thanh toán đầy đủ tiền thuế và phí để chuyển quyền sở hữu cổ phiếu theo quy định; (iv) cam kết hoàn trả và/ hoặc ủy quyền lại các quyền lợi phát sinh từ số lượng cổ phiếu đang đề nghị mua lại trong khoảng thời gian từ thời điểm nghỉ việc cho đến thời điểm hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Trong mọi trường hợp, SeABank có quyền nhưng không có nghĩa vụ bắt buộc mua lại số cổ phiếu này từ CBQL, CBNV.

- c) Trường hợp Công đoàn SeABank Hội sở thực hiện việc mua lại cổ phiếu của các CBQL, CBNV theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, số tiền dùng để mua lại được trích từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (được dùng để mua cổ phiếu theo quyết định của ĐHCĐ hoặc/ và HĐQT). Công đoàn SeABank Hội sở có trách nhiệm: (i) đại diện, quản lý toàn bộ số cổ phiếu mua lại của CBQL, CBNV theo Chương trình này để làm nguồn cổ phiếu thưởng cho CBQL, CBNV SeABank theo chính sách nhân sự trong từng thời kỳ; (ii) thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển quyền sở hữu cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định. Trong trường hợp này, số cổ phần Công đoàn SeABank Hội sở thực hiện mua lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Trường hợp CBQL, CBNV sở hữu cổ phiếu theo Chương trình này qua đời trong thời hạn Cam kết làm việc theo Khoản 5, Điều 6 Quy định này, toàn bộ số cổ phiếu của CBQL, CBNV (bao gồm cả cổ phiếu theo chương trình và cổ phiếu phát sinh) sẽ không bị thu hồi và được chuyển quyền sở hữu cho người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật. Thủ tục chuyển sở hữu theo thừa kế sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, và quy

định Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam trong từng thời kỳ.

Điều 8. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết

1. Trong trường hợp số cổ phiếu phát hành không được đăng ký hoặc không được thanh toán mua hết theo thông báo, HĐQT sẽ quyết định phương án phân phối tiếp quyền mua cổ phiếu còn lại cho CBQL và CBNV SeABank, ưu tiên cho các CBQL và CBNV thuộc Nhóm 7 trở lên có đăng ký mua cổ phiếu bổ sung.
2. Phương án phân phối lại và danh sách CBQL và CBNV được mua bổ sung cổ phiếu theo phê duyệt của HĐQT. CBQL và CBNV tham gia mua cổ phiếu sẽ phải tuân thủ theo các quy định của Chương trình này.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Hội đồng quản trị

- a) Ban hành Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- b) HĐQT giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định, thực hiện các công việc, thủ tục để triển khai Chương trình này theo quy định của pháp luật và/hoặc yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
 - i. Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các Nghị quyết khác có liên quan của HĐQT.
 - ii. Quyết định thời gian thực hiện triển khai cụ thể theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Quy định này.
 - iii. Quyết định sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn, điều kiện của các đối tượng được tham gia chương trình theo Phụ lục 01 đính kèm Quy định này.
 - iv. Quyết định Danh sách CBQL và CBNV được tham gia Chương trình này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Danh sách) theo quy định tại Điều 5 Quy định này.
 - v. Quyết định điều chỉnh mức giá phát hành cụ thể cho từng nhóm đối tượng theo quy định tại Khoản 5 Điều 4 Quy định này.
 - vi. Tổng hợp kết quả nộp tiền mua cổ phần sau khi kết thúc thời hạn nộp tiền và quyết định việc tiếp tục thực hiện hoặc không thực hiện phân phối số cổ phần chưa chào bán hết.
 - vii. Trong trường hợp tiếp tục thực hiện phân phối số cổ phần chưa chào bán hết, Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT: quyết định và tổ chức thực hiện phương án phân phối tiếp quyền mua theo Điều 8 Quy định này; quyết định giá phát hành đợt 2 tuy nhiên không thấp hơn mức giá tại điểm a khoản 5 Điều 4 của Quy định này.

CBNV theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Quy định này.

- ix. Quyết định và tổ chức thực hiện việc mua lại cổ phiếu và xử lý các quyền lợi phát sinh của các CBQL, CBNV nghỉ việc trước thời hạn cam kết khi tham gia Chương trình này hoặc không thực hiện mua lại cổ phiếu của CBQL, CBNV theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy định này, tùy thuộc vào chính sách nhân sự trong từng thời kỳ.
- x. Quyết định và thực hiện việc giải tỏa cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quy định này;
- xi. Các trách nhiệm và quyền hạn khác được HĐQT giao và ủy quyền theo quy định tại Nghị quyết số ~~42~~ 45/2022/NQ-HĐQT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng quản trị.

2. Tổng Giám đốc:

- a) Trình HĐQT ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022”
- b) Đề xuất danh sách CBNV được tham gia Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn theo Quy định này, bao gồm các trường hợp CBNV đề xuất điều chỉnh hoặc ngoại lệ.
- c) Tổ chức triển khai Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn theo Quy định này và các Nghị quyết của HĐQT.

3. Văn phòng Hội đồng Quản trị:

- a) Phối hợp Khối QT&PTNNL quản lý danh sách CBQL, CBNV được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn theo quy định của Quy định này;
- b) Phối hợp với Đơn vị tư vấn (nếu có) để tiếp nhận và tổng hợp đăng ký mua cổ phiếu của CBQL, CBNV; quản lý việc cấp quyền mua, cổ phiếu phát hành cho CBQL, CBNV theo quy định;
- c) Đầu mỗi tổng hợp, báo cáo kết quả phân phối cổ phiếu và đề xuất phương án đối với cổ phiếu không phân phối hết, trình HĐQT phê duyệt;
- d) Đầu mỗi quản lý danh sách CBQL, CBNV sở hữu cổ phiếu và việc thực hiện các cam kết về điều kiện chuyển nhượng theo Quy định này;
- e) Đầu mỗi thực hiện trình HĐQT phê duyệt và thực hiện các thủ tục giải tỏa cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo Chương trình này.

4. Khối QT&PTNNL:

- a) Lập Danh sách CBNV đủ điều kiện hưởng quyền mua cổ phiếu theo quy định của Quy định này;
- b) Phối hợp với VP HĐQT để triển khai phát hành cổ phiếu tới CBNV;
- c) Phối hợp VP HĐQT trong công tác quản lý danh sách CBNV được sở hữu cổ phiếu theo Quy định này (thông báo các trường hợp điều chuyển, nghỉ việc, không gia hạn HĐLĐ, vi phạm XLKL, ...);
- d) Phối hợp VP HĐQT rà soát và đề xuất phương án phân phối đối với cổ phiếu không phân phối hết;

Điều 10. Hệ thống mẫu biểu đính kèm



TT	Lần ban hành/ sửa đổi	Tên mẫu biểu
1.	01/00	Đăng ký quyền mua cổ phiếu theo chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022
2.	01/00	Đăng ký mua cổ phiếu bổ sung
3.	01/00	Đơn đề nghị mua lại cổ phiếu

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 5 năm 2022.
 2. Trong quá trình thực hiện:
 - a) Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy định này do Hội đồng Quản trị quyết định.
 - b) Khi có những nội dung nào trong Quy định này trái với quy định của Pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thì đương nhiên hết hiệu lực thi hành.
 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc/Phó Giám đốc các Khối, Giám đốc nghiệp vụ tại Hội sở, Trưởng/Phó các Đơn vị kinh doanh và các Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.
- Cá nhân, đơn vị có liên quan thực thi Quy định này chịu trách nhiệm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của SeABank và pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ VĂN TÂN

Ngày hiệu lực: 16/05/2022

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00



ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á NĂM 2022

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”)

Họ tên CBNV: Mã nhân viên:.....

Ngày sinh:/...../.....

Số CMND/CCCD: Cấp ngày/...../..... tại

Chức danh công việc: Khối

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại liên lạc:.....Email:.....

Trên cơ sở nghiên cứu quyền lợi và nghĩa vụ đối với Cán bộ quản lý (“CBQL”), Cán bộ nhân viên (“CBNV”) mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (“Chương trình lựa chọn”) theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” ban hành kèm theo Quyết định số 428/2022/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2022 của Hội đồng quản trị, Tôi tự nguyện đăng ký mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn như sau:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.**
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/ cổ phiếu.**
- Giá phát hành: VNĐ/ cổ phiếu.**
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua và số tiền thanh toán mua cổ phiếu:**

Cổ phiếu	Số lượng (bằng số)	Số lượng (bằng chữ)
Số lượng cổ phiếu đăng ký mua ¹		
Tổng số tiền thanh toán mua cổ phiếu ²		

Bằng văn bản này, tôi cam kết:

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký mua và thanh toán tiền mua cổ phiếu theo Quy định của Ngân hàng. Quá thời hạn thanh toán theo Thông báo về việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ban hành qua email ngày .../.../..... mà tôi không thực hiện hoặc thực hiện thanh toán không đầy đủ số tiền mua cổ phiếu thì toàn bộ hoặc quyền mua cổ phiếu còn lại đương nhiên hết hiệu lực. Trường hợp tôi thanh toán tiền mua cổ phiếu ít hơn số tiền tôi phải thanh toán theo đăng ký tại mục 4 của Đơn này, tôi đồng ý số cổ phiếu thực mua được tính trên số tiền thực tế tôi đã thanh toán và trên cơ sở giá phát hành theo mục 4 của Đơn này.
- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung sau:
 - Thanh toán đủ số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do SeABank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của SeABank trong phạm vi vốn cổ phần

¹ Số lượng cổ phiếu đăng ký mua không vượt quá quyền mua tối đa theo Thông báo về việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của SeABank.

² Được tính như sau: số lượng cổ phiếu đăng ký mua x (nhân) giá phát hành.

- đã góp vào SeABank.
- b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi SeABank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của SeABank.
 - c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại SeABank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của SeABank; không được góp vốn, mua cổ phần của SeABank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật.
 - d) Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan.
 - e) Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan.
 - f) Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho SeABank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong SeABank. SeABank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.
3. Kể từ thời điểm chính thức sở hữu cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn, Tôi cam kết:
- Tuyệt đối tuân thủ quy định về hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” ban hành kèm theo Quyết định số 428/2022/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2022 của Hội đồng quản trị.
 - Làm việc cho SeABank hoặc công ty con, công ty liên kết của SeABank tối thiểu là 3 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành. Trong trường hợp tôi nghỉ việc (bao gồm tất cả các trường hợp: đơn phương chấm dứt HĐLĐ, không gia hạn HĐLĐ (từ phía Người lao động hoặc Người sử dụng lao động), sa thải,...) trước thời hạn cam kết, tôi cam kết tuân thủ quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu sở hữu theo chương trình này.
 - Tuyệt đối tuân thủ các nội dung khác tại theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” ban hành kèm theo Quyết định số Quyết định số 428/2022/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2022 của Hội đồng quản trị và các quy định khác có liên quan của Ngân hàng.
4. Chịu trách nhiệm nộp Thuế thu nhập cá nhân và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh từ việc sở hữu, chuyển nhượng các cổ phiếu này theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.
5. Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông SeABank theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong từng thời kỳ, sau khi trở thành cổ đông của Ngân hàng.

....., ngày.....tháng....năm 20...

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(ký và ghi rõ họ tên)

Ngày hiệu lực: 16/05/2022

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00



**ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU BỔ SUNG
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á NĂM 2022**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”)

Họ tên CBNV: Mã nhân viên:.....

Ngày sinh:/...../.....

Số CMTND/Hộ chiếu: Cấp ngày/...../..... tại

Chức danh công việc: Khối

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại liên lạc:.....Email:.....

Bên cạnh Đơn đăng ký mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (“Chương trình lựa chọn”) theo Thông báo về việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ban hành qua email ngày .../.../....., Tôi có nhu cầu và đề xuất đăng ký nhu cầu mua cổ phiếu bổ sung trong trường hợp Ngân hàng có phát hành cổ phiếu đợt 2 như sau:

- 1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.**
- 2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/ cổ phiếu.**
- 3. Giá phát hành: VNĐ/ cổ phiếu.**
- 4. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua bổ sung ¹:**

....., ngày.....tháng....năm 20...

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(ký và ghi rõ họ tên)

¹ CBNV đăng ký nhu cầu mua cổ phiếu bổ sung ngoài quyền mua tối đa. CBQL, CBNV đăng ký sẽ được ưu tiên trong đợt phân phối cổ phiếu lần 2



**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MUA LẠI CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á NĂM 2022**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

- Tên tôi là:Mã nhân viên:.....
- Ngày sinh:/...../.....
- Số CMTND/Hộ chiếu: Cấp ngày/...../..... tại
- Chức danh công việc: Khối
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại liên lạc:.....Email:.....

Theo Quy định về “Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Ngân hàng TMCP Đông Nam Á năm 2022” ban hành kèm theo Quyết định số .../2022/QĐ-HĐQT ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị và các văn bản sửa đổi, bổ sung thay thế khác (nếu có) (sau đây gọi chung là “Chương trình ESOP năm 2022”), tôi đã muacổ phiếu với giá phát hành.....đồng/cổ phiếu. Trong đó, tôi cócổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng theo Chương trình ESOP 2022.

Hiện nay, tôi đang làm thủ tục xin nghỉ việc tại SeABank, theo quy định của Chương trình ESOP năm 2022, tôi đề nghị SeABank mua lại cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng của tôi với giá Đồng/cổ phiếu.

Tôi cam kết sẽ phối hợp thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển quyền sở hữu số cổ phiếu này tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định và không có bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến số lượng cổ phiếu này sau khi đã thực hiện chuyển quyền sở hữu.

....., ngày.....tháng....năm 20...

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký và ghi rõ họ tên)